

Quyết định số: 42/2019/HS-GĐT
Ngày 10 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tiến.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Lại Văn Trình, Bà Lê Thị Ngọc Hà, Ông Trần Minh Tuấn, ông Nguyễn Văn Tiến, Ông Vũ Thanh Liêm, Ông Nguyễn Thanh Long, Ông Lê Tự, Ông Trương Minh Tuấn, Ông Lê Phước Thanh, Ông Đặng Kim Nhân và Ông Phạm Việt Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Trụi), sinh năm 1983; trú tại: thôn C, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn B1, sinh năm 1962 và bà Trần Thị H5, sinh năm 1963; có vợ Lê Thị Tuyết N2, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến ngày 15/01/2018 được cho tại ngoại.

2. Dương Văn H (tên gọi khác: Dương Quang H), sinh năm 1987; trú tại: thôn TK, xã N4, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: làm nông; con ông: không xác định; con bà Dương Thị Ph, sinh năm 1959; có vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2014. Tiền sự: không. Tiền án: ngày 27/02/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã N1 xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 09/2017/HSST; bị cáo tại ngoại.

3. Nguyễn Văn H1 (Tên gọi khác: Bi), sinh năm: 1987; trú tại: thôn C, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn B1, sinh năm 1962 và bà Trần Thị H5, sinh năm 1963. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

4. Nguyễn Tấn Q (Tên gọi khác: Lem), sinh năm: 1991; trú tại: thôn Tân Lập, xã N4, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: thợ sửa xe; con ông Nguyễn Văn H6, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

5. Phan Ngọc P, sinh năm 2000; trú tại: thôn Tân Lập, xã N4, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; con ông Phan Văn Y, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Ph1, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn H2 (chết).

Đại diện hợp pháp người bị hại: bà Nguyễn Thị H3 (mẹ anh H2), sinh năm 1964; trú tại: thôn X, xã N, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Lê Thị Tuyết N2, sinh năm 1986,

+ Anh Lê Văn L, sinh năm 1990,

+ Anh Lê Văn L1,

Đều trú tại: thôn V, xã N, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 11 giờ ngày 15/6/2017, Nguyễn Văn T đến thôn V, xã N, thị xã N1 thì xảy ra mâu thuẫn với Phạm Văn T2 và một số thanh niên khác. Do bức tức, T về nhà rủ Nguyễn Văn H1, Dương Văn H (là em ruột và em rể của T) tìm đánh nhóm của T2. Sau đó, H gọi điện rủ thêm Nguyễn Tuấn Q, Q lại rủ thêm Phan Ngọc P đi cùng. Cả nhóm tập trung tại quán nước ngã ba B thuộc xã N, T kể lại việc mình bị đánh và rủ tìm nhóm của T2 đánh lại. Tất cả đều đồng ý, sau đó H chở P, T chở H1 và Q bằng 02 xe mô tô đến thôn V. Trên đường đi, T gặp Dương Công K là người trong nhóm của T2 thì dùng tay đánh K, K bỏ chạy về nhà nói với Nguyễn Văn H2 và một số người khác. Sau đó, T đến cạnh nhà em gái, lấy 01 cái xẻng; H, H1, Q và P mỗi người lấy 01 cây gỗ rồi cùng tiếp tục đi tìm nhóm của T2. Lúc này, nhóm thanh niên ở thôn V gồm: Lê Văn L1, Lê Văn L, Lưu Thanh Nh, Lưu Thanh H4, Dương Công K, Dương Công Ng và Nguyễn Văn H2 cùng cầm cây gỗ ra đánh nhau với nhóm của T. Trong lúc 02 nhóm đánh nhau, T cầm cán xẻng bằng gỗ (đã roi phần lưỡi) đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu Nguyễn Văn H2 làm H2 ngã xuống đất bất tỉnh và đánh anh L1, anh L nhưng không gây thương tích rồi bỏ chạy.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 251/TT-TTPY ngày 27/6/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn H2 là do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận điều tra số 16 ngày 12/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa đề nghị truy tố Nguyễn Văn T, Dương Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Tấn Q và Phan Ngọc P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Cáo trạng số 15/KSĐT-TA ngày 23/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N1 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Tấn Q và Phan Ngọc P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 26/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

“Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Tấn Q và Phan Ngọc P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến ngày 15/01/2018.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 51 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Dương Văn H 06 năm tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 09/2017/HSST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã N1. Buộc bị cáo Dương Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999:

+ Xử phạt Nguyễn Văn H1 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt Nguyễn Tấn Q 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Phan Ngọc P 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và công bố quyền kháng cáo.

Ngày 27/7/2018, bị cáo Nguyễn Tấn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm 15/11/2018, bị cáo Nguyễn Tấn Q tự nguyện rút đơn kháng cáo.

Ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 43/2018/HSPT-QĐ đối với bị cáo Nguyễn Tấn Q.

Ngày 18/3/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 35/QĐ-VC2 đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 43/2018/HSPT-QĐ ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa để điều tra lại, với lý

do: Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được truy tố, xét xử về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là áp dụng không đúng pháp luật. Ngoài ra, bản án còn xác định sai tên đệm của bị cáo Dương Văn H trong vụ án, cụ thể: Bị cáo Dương Văn H tên thật là Dương Quang H.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Tấn Q và Phan Ngọc P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Nguyễn Văn T với Phạm Văn T2 và một số thanh niên khác vào trưa ngày 15/6/2017, T đã về nhà rủ Nguyễn Văn H1, Dương Văn H và một số bị cáo khác tìm nhóm của T2 đánh lại. Trong lúc 02 nhóm đánh nhau, T dùng cán xẻng bằng gỗ đánh 01 cái từ trên xuống, trúng vào đầu anh Nguyễn Văn H2, hậu quả làm anh H2 chết do chấn thương sọ não.

[2]. Trong vụ án này, Nguyễn Văn T và các bị cáo đều chuẩn bị hung khí nguy hiểm như xẻng, gậy gỗ... và khi thấy nhóm thanh niên ở thôn V, T đã nói “tụi nó đó, vào đánh chết mẹ tụi nó...”. Sau đó, các bị cáo dùng xẻng, cây gỗ xông vào đánh nhau với nhóm thanh niên trên; mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh Nguyễn Văn H2 nhưng khi thấy anh H2, T đã chạy đến, đứng đối diện rồi cầm cán xẻng đánh mạnh từ trên xuống, trúng vào phần đầu của anh H2, khiến anh H2 bị “Tụ máu dưới da đầu, nứt xương hộp sọ, chảy máu màng mềm, não phù, dập” dẫn đến chết. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, dùng hung khí nguy hiểm tấn công mạnh vào vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại; thể hiện sự quyết liệt khi phạm tội và cố ý tước đoạt mạng sống của người khác; do đó đã cấu thành tội “Giết người” theo Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các Cơ quan tiến hành tố tụng thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa đánh giá không đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, kết tội các bị cáo “Cố ý gây thương tích” theo Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, không đúng tội danh.

[3]. Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các Cơ quan tiến hành tố tụng xác định không đúng tên đệm đối với bị cáo H, cụ thể căn cứ vào giấy khai sinh, hộ khẩu thường trú thì bị cáo H có họ tên đầy đủ là Dương Quang H. Vì vậy, quá trình điều tra, xét xử lại cần bổ sung, khắc phục sai sót trên.

[4]. Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án

nhân dân thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Tấn Q, kể từ ngày Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm. Do đó, để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, cần phải hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm và bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 35/QĐ-VC2 ngày 18/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 43/2018/HSPT-QĐ ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng
(02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- TANDTC - Vụ I;
- TAND/VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- TAND/VKSND thị xã N1;
- Công an thị xã N1;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THA dân sự thị xã N1;
- Trại giam A2 - Cục C10 - Bộ Công an
(04 bản, để giao cho mỗi bị cáo T, Q 01 bản);
- Trại giam Xuân Phước - Cục C10 - Bộ Công an
(02 bản, để giao cho bị cáo H1 01 bản);
- Trại giam Sông Cái - Cục C10 - Bộ Công an
(02 bản, để giao cho bị cáo P 01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an thị xã N1
(02 bản, để giao cho bị cáo H 01 bản);
- Người bị hại (theo địa chỉ nêu trên);
- Lưu: Phòng GDKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tiến